儿童EQ丛书

五至六岁幼儿
儿 童 手 册

儿童EQ的开发与培育

美国EQ协会会员
专业心理咨商顾问 王秀园 著

.1
编

华 夏 出 版 社

1307097

儿童EQ丛书

B844.1
0122

儿童EQ的开发与培育

（5－6岁幼儿）
儿童手册

王秀园 著

CS1495346

X128959

64710

重庆师大图书馆

重庆师范大学
教育学院
图书馆

华夏出版社

图书在版编目(CIP)数据

儿童EQ的开发与培育:五至六岁幼儿/王秀园著.-北京:华夏出版社,1998.10
(儿童EQ丛书·教师家长手册/儿童手册)
ISBN 7-5080-1553-3

Ⅰ.儿… Ⅱ.王… Ⅲ.儿童-情绪-智力商数-教学参考资料 Ⅳ.B844.1

中国版本图书馆CIP数据核字(98)第21975号

北京市版权局著作权合同登记号:图字01-98-1351号

该书经台湾稻田出版有限公司通过中华版权代理总公司独家授权,版权专用,侵权必究。

华夏出版社出版发行
(北京东直门外香河园北里4号 邮编:100028)
新华书店经销
中国建筑工业出版社印刷厂印刷
*
787×1092 1/16开本 8.25印张
1998年10月北京第1版 1998年10月第1次印刷
定价:12.00元
本版图书凡印刷、装订错误,可及时向我社发行部调换

1307097

shǐ yòng shuō míng

使用说明

běn shǒu cè xū pèi hé ér tóng de kāi fā yǔ péi yù suì yòu ér
1. 本手册须配合《儿童EQ的开发与培育(5-6岁幼儿)》
jiào shī jiā zhǎng shǒu cè shǐ yòng
教师家长手册使用。

běn shǒu cè kě yóu xué shēng zì xíng bǎo guǎn zài jiā lǐ kě yóu jiā zhǎng fǔ
2. 本手册可由学生自行保管。在家里,可由家长辅
zhù hái zi jìn xíng xùn liàn zài yòu ér yuán lǐ kě yóu jiào shī gěi hái zi
助孩子进行EQ训练;在幼儿园里,可由教师给孩子
shàng kè
上EQ课。

liàn xí kǎ kě yǐ sī xià lái
3. 练习卡可以撕下来。

zūn zhòng zhù zuò quán běn shǒu cè qǐng wù yǐng yìn shǐ yòng
4. 尊重著作权,本手册请勿影印使用。

mù lù

目 录

zì huà xiàng kǎ
自画像卡 …… 1

zì háo de qīng dān
自豪的清单 …… 3

jiā tíng shù
家庭树 …… 5

tārén huà xiàng
他人画像 …… 7

tā men de zhuān cháng
他们的专长 …… 9

xǐ hào de xiāng tóng yǔ xiāng yì
喜好的相同与相异 …… 11

zì wǒ tàn suǒ
自我探索 …… 13

xīn de yán sè
心的颜色 …… 15

tǐ huì nǐ de gǎn jué
体会你的感觉 …… 17

qíng xù liǎn pǔ
情绪脸谱 …… 19

nǐ nǎ li tòng
你哪里痛？ …… 21

wǒ gèng wán měi le
我更完美了 …… 23

zài shì yī xià mí gōng kǎ
再试一下（迷宫卡）…… 25

wǒ shì wǒ xī wàng
我是……我希望…… …… 27

wǒ de péng you shì
我的朋友是…… …… 29

rán hòu huì fā shēng shén me shì ne
然后会发生什么事呢？（1）…… 31

rán hòu huì fā shēng shén me shì ne
然后会发生什么事呢？（2）…… 33

wǒ zhēn hǎo
我真好 …… 35

qīng tīng liàn xí kǎ
倾听练习卡 …… 37

wǒ shì ge hǎo qīng tīng zhě
我是个好倾听者 …… 39

此为试读，需要完整PDF请访问：www.ertongbook.com

zì huà xiàng kǎ

自画像卡

xìng míng
姓 名：_____

rì qī
日 期：_____

qǐng àn zhào nǐ zì jǐ de yàng zi zài zhè ge tú xíng shàng huà xià nǐ de wǔ guān hé nǐ
◎请按照你自己的样子，在这个图形上画下你的五官和你
chuān de yī fu
穿的衣服。

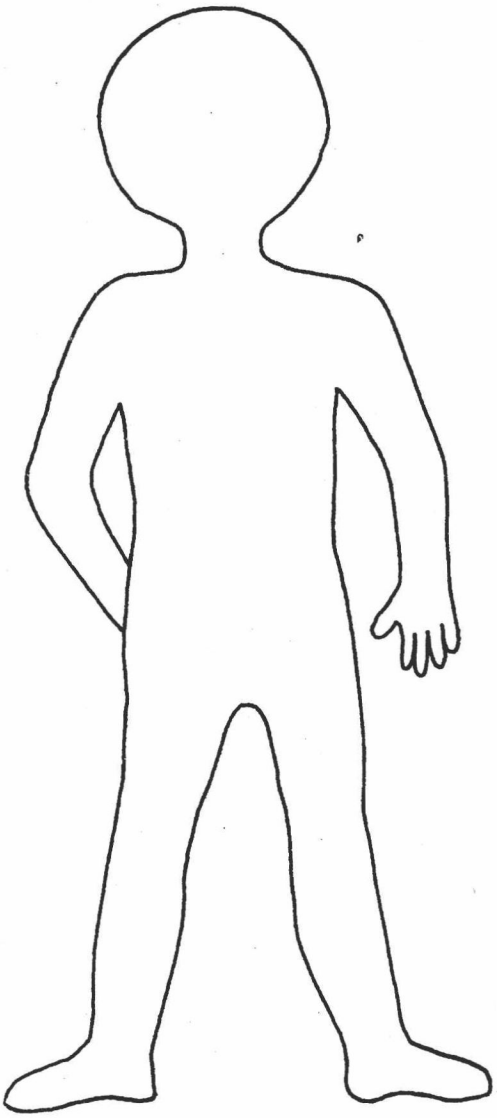

zì háo de qīng dān

自豪的清单

xìng míng
姓 名：_____

rì qī
日 期：_____

qǐng nǐ shì zhe bǎ zì jǐ de gǎn jué hé shì jiàn huà xià lái
◎请你试着把自己的感觉和事件画下来。

wǒ duì zì jǐ gǎn dào zì háo yīn wèi wǒ shì ge
1. 我对自己感到自豪，因为我是个_____

wǒ gǎn dào zì háo yīn wèi wǒ zuò le
2. 我感到自豪，因为我做了_____

wǒ gǎn dào zì háo yīn wèi wǒ yǒu zuò wǒ de péng you
3. 我感到自豪，因为我有_____做我的朋友。

wǒ gǎn dào zì háo yīn wèi wǒ néng
4. 我感到自豪，因为我能_____

jiā tíng shù

家庭树

xìng míng
姓 名：_____

rì qī
日 期：_____

qǐng huà shàng nǐ de qīn mì jiā rén huò shì tiē shàng tā men de zhào piàn bìng xiàng dà jiā
◎请画上你的亲密家人，或是贴上他们的照片，并向大家
jiè shào
介绍。

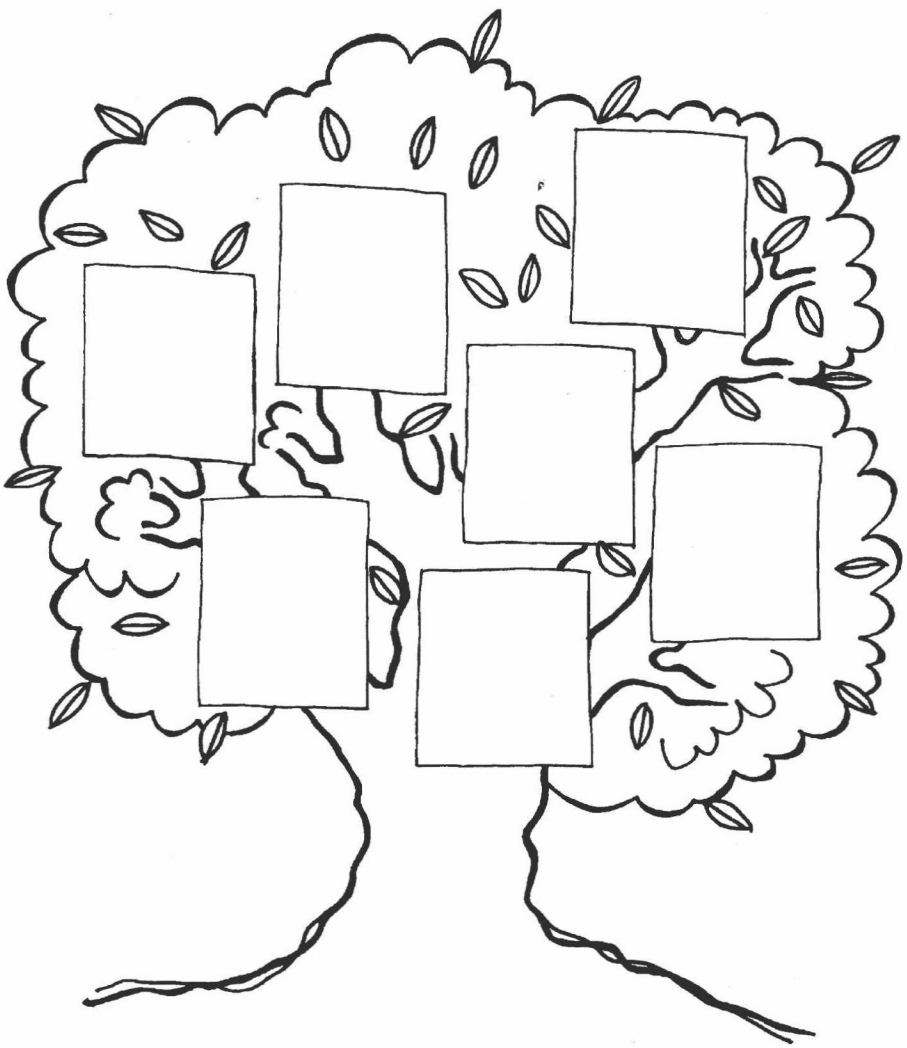

此为试读,需要完整PDF请访问: www.ertongbook.com

tā rén huà xiàng

他人画像

xìng míng
姓 名：_____ rì qī
日 期：_____

qǐng huà xià nǐ suǒ guān chá de nà wèi tóng xué de wài mào yǔ chuān zhuó rú guǒ néng huà
◎请画下你所观察的那位同学的外貌与穿着，如果能画
chū tā de ài hào zé gèng hǎo
出他的爱好则更好。

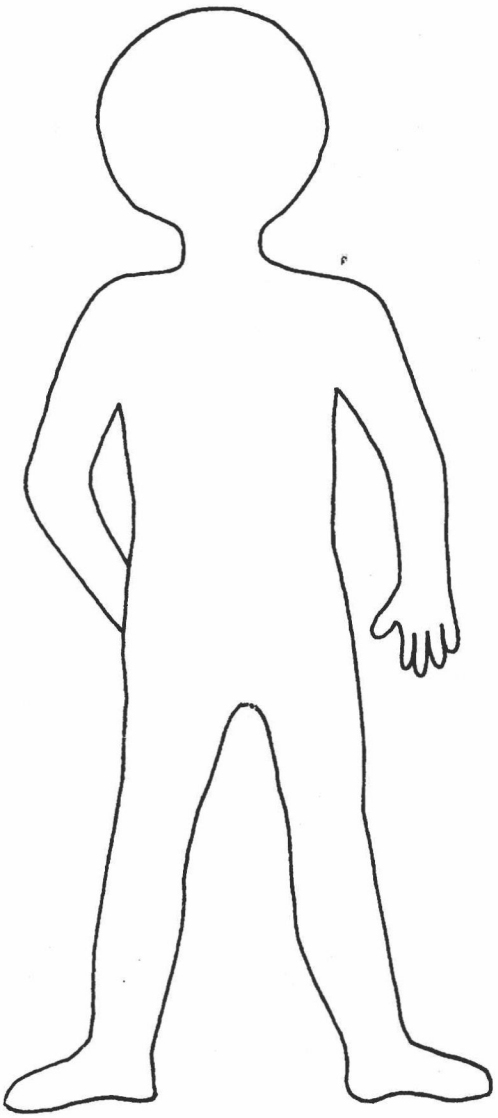

tā men de zhuān cháng

他们的专长

xìng míng
姓 名：_____

rì qī
日 期：_____

xià mian yǒu sì ge kuāng kuang qǐng zài měi ge kuāng kuang zhōng huà xià bù tóng de tóng
◎下面有四个框 框，请在每个框 框 中画下不同的同
bān tóng xué nǐ jué de tā zuì shàn cháng de shì shì shén me
班同学，你觉得他最擅 长的事是什么？

xǐ hào de xiāng tóng yǔ xiāng yì

喜好的相同与相异

xìng míng　　rì qī

姓　名：_____　　日　期：_____

qǐng fǎng wèn nǐ de hǎo péng you rán hòu zài zuǒ lán huà xià nǐ yǔ tā gòng tóng de xǐ hào

◎请 访 问 你 的 好 朋 友，然 后 在 左 栏 画 下 你 与 他 共 同 的 喜 好

lì rú wán jù shí wù shì wù děng děng zài yòu lán huà xià nǐ xǐ huan de ér nǐ de hǎo

（例 如：玩 具、食 物、事 物 等 等），在 右 栏 画 下 你 喜 欢 的、而 你 的 好

yǒu què bù xǐ huan de shì wù

友 却 不 喜 欢 的 事 物。

wǒ de hǎo péng you 我 的 好 朋 友	wǒ men gòng tóng de xǐ hào 我 们 共 同 的 喜 好	wǒ dú yǒu de xǐ hào 我 独 有 的 喜 好

此为试读,需要完整PDF请访问: www.ertongbook.com